

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP CHKI (25-26) SỬ 10

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1: Toàn bộ những giá trị vật chất và tinh thần do con người sáng tạo ra trong quá trình lịch sử được gọi là

- A. văn minh **B. văn hóa** C. chữ viết D. nhà nước

Câu 2: Sự tiến bộ về vật chất và tinh thần của xã hội loài người, trạng thái phát triển cao của văn hóa được gọi là

- A. trí tuệ **B. văn minh** C. xã hội D. đẳng cấp

Câu 3: Nội dung nào sau đây là yếu tố cơ bản để xác định loài người bước vào thời kì văn minh?

- A. Chữ viết, nhà nước.** B. Tín ngưỡng, tôn giáo. C. Công cụ bằng đá. D. Nguyên tắc công bằng.

Câu 4: Văn hoá là tổng thể những giá trị vật chất và tinh thần do con người sáng tạo ra

- A. trong tiến trình lịch sử.** B. sau khi đã có chữ viết.
C. sau khi xuất hiện nhà nước D. trong các cuộc chiến tranh.

Câu 5: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng điểm tương đồng giữa văn hóa và văn minh?

- A. Đều mang đậm bản sắc riêng của tộc người và có tính khép kín
B. Đều phản ánh những tiến bộ vượt bậc về khoa học học và kĩ thuật
C. Đều là những giá trị vật chất và tinh thần do con người sáng tạo nên
D. Đều bắt đầu xuất hiện khi con người biết sử dụng công cụ bằng sắt

Câu 6: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng điểm khác biệt của văn minh so với văn hóa?

- A. Văn minh ra đời trước văn hóa và hoàn toàn độc lập với văn hóa
B. Văn minh chỉ xuất hiện khi con người biết chế tạo công cụ lao động
C. Văn minh xuất hiện đồng thời với sự xuất hiện con người trên trái đất
D. Văn minh chỉ được sáng tạo trong thời kì phát triển cao của xã hội

Câu 7: Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng đặc điểm của văn minh?

- A. Có tiêu chuẩn cơ bản để nhận diện là nhà nước
B. Ra đời trước văn hóa và tồn tại độc lập với văn hóa
C. Ra đời sau văn hóa và có liên hệ chặt chẽ với văn hóa
D. Là những giá trị vật chất, tinh thần do con người sáng tạo

Câu 8: Một trong những nền văn minh tiêu biểu của phương Đông thời kì cổ - trung đại là

- A. Hi Lạp B. Rô – ma **C. Ấn Độ** D. La Mã

Câu 9. Thành tựu của nền văn minh Ai Cập cổ đại được hình thành và phát triển gắn với con sông nào sau đây?

A. Trường Giang. B. Hoàng Hà. C. Sông Hằng. **D. Sông Nin.**

Câu 10: Nền văn minh Ai Cập cổ đại được hình thành ở châu lục nào sau đây?

A. Châu Phi B. Châu Á C. Châu Âu D. Châu Mỹ

Câu 11: Cư dân Ai Cập cổ đại đã sớm tạo ra chữ viết riêng của mình, gọi là chữ

A. La – tinh B. Hán Nôm **C. tượng hình** D. Quốc ngữ

Câu 12: Chữ tượng hình của người Trung Hoa khắc trên mai rùa, xương thú được gọi là

A. Chữ Tiểu triện B. Chữ Đại Triện C. Chữ Lệ thư **D. Chữ Giáp cốt**

Câu 13: Phát minh ra chữ số tự nhiên và số 0 là thành tựu nổi bật của nền văn minh nào sau đây?

A. Ai Cập. **B. Ấn Độ.** C. Trung Quốc. D. Luống Hà.

Câu 14: Ta – lét, Pi – ta – go là những nhân vật có đóng góp nổi bật đối với nền văn minh Hi Lạp – La Mã trên lĩnh vực nào sau đây?

A. Y học B. Văn học **C. Toán học** D. Sử học

Câu 15: Nhân vật nào sau đây được mệnh danh là “cha đẻ của nền y học phương Tây”?

A. Ác – si – mét **B. Hi – pô – crát** C. Ô – clít D. Pi – ta – go

Câu 16: Đền Pác-tê-nông là công trình kiến trúc tiêu biểu của quốc gia cổ đại nào sau đây?

A. Ai Cập. B. Ấn Độ. **C. Hy Lạp.** D. Trung Hoa.

Câu 17: Một trong những công trình kiến trúc tiêu biểu của văn minh La Mã thời cổ đại là

A. đấu trường Cô – li – dê B. vạn lý trường thành
C. kim tự tháp D. lăng mộ Ta - giơ Mahan

Câu 18: Thành tựu nào sau đây của Ấn Độ là di sản văn hóa thế giới?

A. Lăng Ta – giơ Ma - han B. Vạn lý trường thành.
C. Kim tự tháp. D. Hoàng thành Thăng Long

Câu 19 Lý Bạch, Đỗ Phủ, Bạch Cư Dị là những tác giả văn học nổi tiếng của văn minh Trung Hoa với thể loại nào sau đây?

A. Tiểu thuyết **B. Thơ Đường** C. Truyện ngắn D. Phóng sự

Câu 20: Tác phẩm văn học nào sau đây là thành tựu tiêu biểu của văn minh Hi Lạp – La Mã cổ đại?

A. Hồng lâu mộng B. Ra – ma – y – a – na **C. I – li – át** D. Tây du kí

Câu 21: Kịch “Ô – đíp làm vua” là thành tựu tiêu biểu của văn minh Hi Lạp – La Mã trên lĩnh vực nào sau đây?

A. Văn học B. Triết học C. Kiến trúc D. Hội họa

Câu 22: Một trong những công trình kiến trúc tiêu biểu của văn minh Hi Lạp thời cổ đại là

A. đền Pác – tê – nông B. vạn lý trường thành
C. kim tự tháp D. cố cung Bắc Kinh

Câu 23: Hệ chữ viết La – tinh là thành tựu của nền văn minh nào sau đây?

A. Ai Cập B. Phù Nam **C. La Mã** D. Trung Hoa

Câu 24: La Mã là quê hương của tôn giáo nào sau đây?

A. Phật giáo **B. Thiên Chúa giáo** C. Đạo giáo D. Hin – đu giáo

Câu 25: Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất diễn ra vào giữa thế kỉ XVIII, khởi đầu ở nước

A. Anh. B. Mĩ. C. Đức. D. Pháp.

Câu 26: Trong cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ hai, Thô – mát Ê – đi - xon đã phát minh ra

A. bóng đèn điện. B. động cơ hơi nước. C. máy tính điện tử. D. linh kiện bán dẫn.

Câu 27: Động cơ đốt trong được phát minh trong cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất có ý nghĩa

A. thúc đẩy cơ giới hoá sản xuất. B. khởi đầu quá trình công nghiệp hoá.

C. giúp liên lạc ngày càng thuận tiện. D. mở đầu thời kì sản xuất hàng loạt.

Câu 28: Cách mạng công nghiệp thời kì cận đại đã dẫn đến sự hình thành hai giai cấp

A. tư sản và vô sản. B. tư sản và tiểu tư sản.

C. nông dân và công nhân. D. nông dân và địa chủ

Câu 29: Một trong những ý nghĩa của các cuộc cách mạng công nghiệp thời kì cận đại đối với văn hóa là

A. thúc đẩy sự tăng trưởng của công nghiệp. B. hình thành hai giai cấp tư sản và vô sản.

C. hình thành lối sống, tác phong công nghiệp. D. thúc đẩy giao lưu, kết nối văn hoá toàn cầu.

Câu 30: Thiên Chúa giáo đã trở thành tôn giáo chính thức của quốc gia cổ đại nào sau đây?

A. Trung Hoa B. Ấn Độ. C. La Mã. D. Ai Cập.

Câu 31: Quốc gia nào sau đây đã khởi đầu cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ hai?

A. Mĩ B. Pháp C. Nhật Bản D. Trung Quốc

Câu 32: Một trong những thành tựu tiêu biểu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất là việc phát minh ra

A. máy bay B. ô tô C. máy hơi nước D. máy tính

Câu 33: Trong cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất, Xti-phen-xon đã chế tạo thành công

A. đầu máy xe lửa. B. động cơ hơi nước. C. máy tính điện tử. D. bóng đèn điện.

Câu 34: Trong cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ hai, phát minh nào sau đây đã đánh dấu sự ra đời của ngành hàng không thế giới?

A. Ô tô B. Động cơ điện C. Máy điện tín D. Máy bay

Câu 35: Một trong những ý nghĩa của các cuộc cách mạng công nghiệp thời kì cận đại đối với kinh tế là

A. thúc đẩy sự tăng trưởng của công nghiệp. B. hình thành hai giai cấp tư sản và vô sản.

C. hình thành lối sống, tác phong công nghiệp. D. thúc đẩy giao lưu, kết nối văn hoá toàn cầu.

Câu 36: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng đặc điểm về chữ viết của cư dân Trung Hoa thời kì cổ - trung đại?

A. Tiếp thu sáng tạo thành tựu chữ viết bên ngoài B. Ảnh hưởng đến tất cả các quốc gia trên thế giới

C. Tạo nền tảng cho hệ chữ viết La – tinh ngày nay D. Chữ viết nhiều lần được chỉnh lý và phát triển

Câu 37: Chữ viết của văn minh Trung Quốc ảnh hưởng sâu sắc đến chữ viết của quốc gia nào sau đây?

A. Ấn Độ B. Ai Cập C. Việt Nam D. Hi Lạp

Câu 38: Lý Bạch, Đỗ Phủ, Bạch Cư Dị là những tác giả văn học nổi tiếng của văn minh Trung Hoa với thể loại nào sau đây?

- A. Tiểu thuyết **B. Thơ Đường** C. Truyện ngắn D. Phóng sự

Câu 39: Loại hình văn học nào sau đây ở Trung Quốc phát triển mạnh mẽ dưới thời kì Minh – Thanh?

- A. Tiểu thuyết chương hồi** B. Ca dao, tục ngữ
C. Truyện ngắn, phóng sự D. thơ ca, phú, kịch

Câu 40: Tác phẩm nào sau đây **không** phải thành tựu văn học của Trung Quốc thời cổ - trung đại?

- A. I-li-át.** B. Tây du kí. C. Hồng lâu mộng. D. Thủy hử.

Câu 41: “Tứ đại danh tác” của nền văn học Trung Quốc thời Minh, Thanh là

- A. Tây du ký, Thủy hử, Hồng lâu mộng, Liêu trai chí dị.
B. Tây du ký, Thủy hử, Đông Chu liệt quốc, Tam quốc diễn nghĩa.
C. Tây du ký, Kim Vân Kiều, Hồng lâu mộng, Tam quốc diễn nghĩa.
D. Tây du ký, Thủy hử, Hồng lâu mộng, Tam quốc diễn nghĩa.

Câu 42: Tác phẩm văn học nào sau đây của Trung Quốc là một bộ tổng hợp thơ ca dân gian, đồng thời là một trong năm bộ kinh điển của Nho giáo?

- A. Tây du kí B. Hồng lâu mộng **C. Kinh Thi** D. Thủy hử

Câu 43: Văn học Trung Hoa có ảnh hưởng sâu sắc đến văn học của châu lục nào sau đây?

- A. Châu Âu B. Châu Phi C. Châu Mỹ **D. Châu Á**

Câu 44: Trung Quốc là nơi khởi nguồn của tôn giáo nào sau đây?

- A. Phật giáo **B. Đạo giáo** C. Hồi giáo D. Thiên chúa giáo

Câu 45: Học thuyết nào sau đây đã trở thành hệ tư tưởng chính thống của chế độ quân chủ chuyên chế ở Trung Quốc?

- A. Đạo giáo B. Phật giáo **C. Nho giáo** D. Hồi giáo

Câu 46: Trong quá trình tồn tại và phát triển, văn minh Trung Quốc đã tiếp thu Phật giáo từ quốc gia nào sau đây?

- A. Ấn Độ** B. Ai Cập C. Hi Lạp D. La Mã

Câu 47: Hệ tư tưởng Nho giáo của Trung Hoa có ảnh hưởng sâu sắc đến quốc gia nào sau đây?

- A. Rô – ma **B. Nhật Bản** C. Ai Cập D. La Mã

Câu 48: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng ý nghĩa của hệ tư tưởng Nho giáo của nền văn minh Trung Hoa?

- A. Tạo cơ sở phát triển cho nền văn minh phương Tây.
B. Nền tảng tư tưởng của chế độ quân chủ Trung Hoa.
C. Thúc đẩy sự phát triển mạnh mẽ của thương nghiệp.
D. Tạo cơ sở cho sự phát triển của khoa học kĩ thuật.

Câu 49: Nhận định nào sau đây phản ánh **không đúng** về giá trị của Nho giáo ở Trung Hoa thời kì cổ - trung đại?

- A. Hệ tư tưởng của giai cấp thống trị thời phong kiến.

B. Góp phần đào tạo nhân tài phục vụ cho đất nước.

C. Giáo dục nhân cách, đạo đức cho con người.

D. Thúc đẩy sự phát triển kinh tế tư bản chủ nghĩa.

Câu 50: Một trong những bộ Sử học nổi tiếng của Trung Hoa thời kì cổ - trung đại là

A. I – li – át B. Ra – ma – y – a – na **C. Sử ký** D. Đại Việt sử ký toàn thư

Câu 51: Thập Tam Lăng, Tử Cấm Thành là những thành tựu tiêu biểu của văn minh Trung Hoa trên lĩnh vực nào sau đây?

A. Toán học **B. Kiến trúc** C. Văn học D. Kỹ thuật

Câu 52: Thành tựu nào sau đây của Trung Quốc là di sản văn hóa thế giới?

A. Tháp Thất Luồng. **B. Vạn lý trường thành.** C. Kim tự tháp. D. Đền Pác tê nông

Câu 53: “Sử dụng hệ số đếm thập phân, tính được diện tích các hình phẳng” là thành tựu của văn minh Trung Hoa trên lĩnh vực nào sau đây?

A. Kiến trúc B. Điêu khắc **C. Toán học** D. Y học

Câu 54: Một trong những phát minh lớn về kỹ thuật của người Trung Hoa thời cổ đại là

A. máy tính điện tử. **B. kỹ thuật in.** C. động cơ hơi nước. C. động cơ điện.

Câu 55: Phát minh kỹ thuật nào sau đây của người Trung Hoa có ảnh hưởng lớn đến sự phát triển của ngành hàng hải?

A. La bàn. B. Thuốc súng. C. Kỹ thuật in. D. Làm giấy.

Câu 56: Thành tựu nào sau đây **không** phải là phát minh quan trọng về kỹ thuật của người Trung Hoa thời kì cổ - trung đại?

A. Làm giấy. **B. Động cơ đốt trong.** C. Thuốc súng. D. La bàn.

Phần II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai

Câu 1: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Trong số các đền chùa của các tôn giáo như Bà – la – môn giáo, Phật giáo, Giai – na giáo, chùa hang là một loại công trình đặc biệt của Ấn Độ thời cổ - trung đại, thường là những công trình nghệ thuật kết hợp kiến trúc với điêu khắc, hội họa. Tiêu biểu cho loại công trình này là những gian chùa hang ở A – gian – ta được kiến tạo từ thế kỉ II TCN đến thế kỉ VIII. Phương pháp kiến tạo loại chùa này là khoét sâu vào vách núi đá, có nhiều cột chống và được trang trí bằng nhiều bức chạm tinh vi và những tranh bích họa rất đẹp.

(Theo Vũ Dương Ninh (Chủ biên), *Lịch sử văn minh thế giới*, NXB Giáo dục, Hà Nội, 1991, tr.81)

a. Đoạn tư liệu cung cấp thông tin về thành tựu của văn minh Ấn Độ trên các lĩnh vực tôn giáo, kiến trúc và điêu khắc.

b. Bà – la – môn giáo, Phật giáo, Giai – na giáo là những tôn giáo được du nhập từ bên ngoài và nhanh chóng phát triển mạnh mẽ ở Ấn Độ.

c. Chùa hang là một loại công trình kiến trúc tiêu biểu của Ấn Độ thuộc dòng kiến trúc tôn giáo.

d. Một trong những yếu tố làm nên giá trị đặc sắc của chùa hang là sự kết hợp hài hòa giữa nghệ thuật kiến trúc với nghệ thuật điêu khắc và hội họa.

Câu 2: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Vào thế kỉ VIII, người Ả Rập nhờ dịch tác phẩm Sít – han – ta mà học tập được chữ số Ấn Độ. Từ Ả Rập, hệ thống chữ số này được truyền sang châu Âu, do đó những chữ số này thường bị gọi nhầm là chữ số Ả Rập. Tư liệu sớm nhất về những chữ số này là các bia đá của A – xô – ca khắc từ thế kỉ III TCN. Tuy nhiên, con số 0 được thấy sớm nhất trong một tài liệu Ả rập năm 873, sau đó 3 năm mới thấy trong tài liệu Ấn Độ. Mặc dầu vậy, người ta vẫn cho rằng, số 0 cũng do người Ấn Độ sáng tạo.

a. Việc sáng tạo ra hệ thống chữ số tự nhiên là một thành tựu nổi bật của văn minh Ấn Độ trên lĩnh vực Toán học.

b. Hệ thống chữ số tự nhiên được cư dân Ấn Độ sáng tạo ra vào khoảng thế kỉ VIII.

c. Dựa trên các tư liệu lịch sử, hiện nay, hầu hết ý kiến đều cho rằng chữ số 0 là do người Ả Rập sáng tạo nên.

d. Chữ số tự nhiên được sáng tạo từ phương Đông, sau đó được lan truyền rộng rãi sang phương Tây.

Câu 3: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Người Ai Cập cổ đại viết chữ trên giấy pa – pi – rút, người Lưỡng Hà cổ đại viết trên các phiến đất sét ướt rồi đem nung hoặc phơi khô. Người Trung Quốc lại khắc chữ trên các mai rùa, xương thú hoặc thẻ tre. Đến đời Thương, chữ viết của người Trung Quốc mới ra đời. Loại chữ đầu tiên này khắc trên mai rùa và xương thú, được phát hiện lần đầu tiên vào năm 1899 và được gọi là văn tự giáp cốt....

Cho đến nay, người ta đã phát hiện được hơn 100 000 mảnh mai rùa và xương thú có khắc chữ giáp cốt. Tổng số chữ giáp cốt đã phát hiện khoảng 4500 chữ, trong đó đã đọc được 1700 chữ. Chữ giáp cốt đã ghép được những đoạn văn tương đối dài, có đoạn lên tới 100 chữ.

(Nguyễn Thị Côi, Trịnh Đình Tùng, Nguyễn Mạnh Hưởng, *Hướng dẫn sử dụng kênh hình trong sách giáo khoa Lịch sử lớp 10 Trung học phổ thông*, NXB Giáo dục, 2009, tr. 17)

a. Chữ giáp cốt là một thành tựu về văn học của người Trung Quốc thời cổ đại.

b. Người Ai Cập, người Lưỡng Hà và người Trung Quốc đều sáng tạo ra được chữ viết riêng của mình.

c. Chữ viết của người Ai Cập, Lưỡng Hà và Trung Quốc thời cổ đại lúc đầu được viết trên các chất liệu giấy khác nhau.

d. Hiện nay, các nhà khảo cổ học đã phát hiện được rất nhiều chữ giáp cốt và các tác phẩm văn học đồ sộ viết bằng chữ giáp cốt.

Câu 4: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Lăng Ta – giờ Ma – han được xây dựng từ thế kỉ XVII ở A – gra và được ví như “viên trân châu của Ấn Độ”. Hoàng đế Sa – gia – han của vương triều Mô – gôn đã ra lệnh xây dựng lăng Ta – giờ Ma – han cho vợ của ông là Mum – ta – Ma – han sau khi bà qua đời. Quá trình xây dựng lăng kéo dài trong 22 năm (từ năm 1631 đến năm 1653). Lăng được coi là hình mẫu hoàn hảo nhất của kiến trúc Mô – gôn ở Ấn Độ và là sự tổng hợp từ các phong cách và yếu tố của kiến trúc Ba Tư, Thổ Nhĩ Kỳ, Ấn Độ và Hồi giáo. Lăng Ta – giờ Ma – han được UNESCO ghi danh là di sản thế giới năm 1983.

- a. Lăng Ta – giờ Ma – han là một thành tựu tiêu biểu của văn minh Ấn Độ trên lĩnh vực kiến trúc, điêu khắc.
- b. Lăng Ta – giờ Ma – han được xây dựng dưới thời kì vương triều Môn – gôn với mục đích ban đầu là làm lăng mộ cho nhà vua Sa – gia – han sau khi ông qua đời.
- c. Kiến trúc lăng mộ Ta – giờ Ma – han là sự tổng hòa của nhiều phong cách và yếu tố kiến trúc khác nhau ở cả phương Đông và phương Tây.
- d. Sau hơn 300 năm tồn tại, lăng Ta – giờ Ma – han đã được ghi danh là di sản thế giới.

Câu 5: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Phong trào Văn hóa Phục hưng tuy có tiếp thu và kế thừa một số yếu tố trong nền văn hóa Hi Lạp và La Mã cổ đại nhưng thực chất đây không phải là một phong trào làm sống lại những di sản văn hóa cổ xưa mà là một phong trào văn hóa hoàn toàn mới dựa trên nền tảng kinh tế xã hội mới và được chỉ đạo bởi một hệ tư tưởng mới, nói một cách khác, phong trào Văn hóa Phục hưng là cuộc cách mạng văn hóa tư tưởng của giai cấp tư sản mới ra đời nhằm chống lại những quan niệm lỗi thời ràng buộc tư tưởng tình cảm của con người và kìm hãm sự phát triển xã hội của phong kiến và giáo hội Thiên chúa.

(Vũ Dương Ninh (Chủ biên), *Lịch sử văn minh thế giới*, NXB Giáo dục, Hà Nội, 2007, tr. 282).

- a. Văn minh Hi Lạp – La Mã thời cổ đại đã tạo cơ sở cho sự phát triển của văn minh Phục hưng.
- b. Phong trào Văn hóa Phục hưng được hình thành và phát triển trong bối cảnh nền kinh tế xã hội châu Âu đã có nhiều biến đổi.
- c. Đối tượng chủ yếu của phong trào Văn hóa Phục hưng là hệ thống quan điểm lỗi thời của chế độ phong kiến và giáo hội Thiên chúa.
- d. Bản chất của phong trào Văn hóa Phục hưng là một cuộc cách mạng xã hội do giai cấp tư sản lãnh đạo nhằm mục tiêu cuối cùng là tiến bộ xã hội.

Câu 6: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Năm 1908, Công ty Pho ở Mỹ cho ra đời loại xe ô tô mẫu T và sau đó phổ biến ra nhiều nước Âu – Mỹ. Bên cạnh đó, sự ra đời của máy bay vào đầu thế kỉ XX cũng tạo nên một cuộc cách mạng trong lĩnh vực giao thông vận tải. Năm 1914, Hen – ri Pho sản xuất hàng loạt xe ô tô Pho mẫu T với động cơ đốt trong, đánh dấu sự ra đời dây chuyền sản xuất hàng loạt trên quy mô lớn.

- a. Những thành tựu trong việc cải tiến động cơ đốt trong đã tạo tiền đề cho sự ra đời và phát triển của ngành công nghiệp chế tạo ô tô, máy bay.
- b. Ô tô, máy bay là những thành tựu tiêu biểu trong lĩnh vực giao thông vận tải của các cuộc cách mạng công nghiệp thời kì hiện đại.
- c. Sự ra đời của máy bay đầu thế kỉ XX đã mở ra khả năng phát triển một loại hình giao thông vận tải hoàn toàn mới lúc bấy giờ.
- d. Hen – ri Pho là người đầu tiên đã áp dụng máy móc để xây dựng dây chuyền lắp ráp sản xuất ô tô hàng loạt ở nước Mỹ.

Câu 7: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Sử thi Ra – ma – y – a – na có ảnh hưởng lớn ở các quốc gia Đông Nam Á. Hầu như mỗi nước đều có một phiên bản Ra – ma – y – a – na được bản địa hóa: truyện Ra – ma – kiền của Thái Lan; truyện Ra – ma – y – a – na của In – đô – nê – xi – a; kịch Ra – ma của Mi – an – ma; trường ca Riêm Kê của Cam – pu – chia; trường ca Phạ - lặc Phạ - lam và Xin – xay của Lào; truyện Ra – ma – y – a – na, Dạ Thoa Vương của Việt Nam.

- Đoạn tư liệu phản ánh sự phát triển văn học Đông Nam Á theo nhiều dòng văn học khác nhau.
- Sử thi Ra – ma – y – a – na là một tác phẩm văn học tiêu biểu của văn minh Ai Cập thời kì cổ đại.
- Sử thi Ra – ma – y – a – na có ảnh hưởng tới văn học dân gian của một số quốc gia Đông Nam Á**
- Trường ca Phạ - lặc Phạ - lam chính là bản chuyển thể nguyên vẹn sử thi Ra – ma – y – a – na từ chữ Phạn sang chữ Lào cổ.

Câu 8: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Thời cổ đại, phương Đông hình thành bốn trung tâm văn minh lớn là Ai Cập, Lưỡng Hà, Ấn Độ, Trung Hoa. Do điều kiện tự nhiên thuận lợi, cư dân phương Đông cổ đại đã sớm hình thành những nền văn minh ở lưu vực các con sông lớn. Một số nền văn minh phát triển rực rỡ đến thời trung đại. Văn minh phương Tây ở khu vực Địa Trung Hải ra đời muộn hơn, đầu tiên ở Hi Lạp và sau đó ở La Mã. Nền văn minh Hi Lạp – La Mã cổ đại được nhiều thành tựu to lớn, tiếp tục phát triển ở thời Phục hưng, tạo nền tảng cho văn minh châu Âu sau này.

- Thời cổ đại, ở phương Đông hình thành được tất cả bốn nền văn minh, bao gồm Ai Cập, Lưỡng Hà, Ấn Độ, Trung Hoa.
- Trung Hoa là nền văn minh duy nhất ở phương Đông phát triển liên tục từ thời cổ đại đến thời trung đại.

c. Đặc điểm chung của các nền văn minh ở phương Đông là đều được hình thành trên lưu vực các con sông lớn.

- Văn minh phương Tây ra đời muộn hơn văn minh phương Đông và kế thừa toàn bộ những thành tựu của văn minh phương Đông.

Câu 9: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Sau một nghìn năm chìm đắm, phong trào Văn hóa Phục hưng là một bước tiến diệu kì trong lịch sử văn minh ở Tây Âu. Các nhà văn nghệ sĩ, các nhà khoa học, triết học đã đóng góp trí tuệ và tài năng tuyệt vời của mình vào phong trào văn hóa đó bằng những tác phẩm và công trình bất hủ, do đó đã làm phong phú thêm kho tàng văn hóa của nhân loại. Hơn nữa, những công trình văn hóa đó về nhiều mặt là chuẩn mực, là sự mở đầu cho đời sau noi theo, chẳng hạn như việc khai thác đề tài trong cuộc sống hiện thực, chú ý đến vẻ đẹp của con người, nhất là của phụ nữ... hoặc như việc phát minh ra cách vẽ tranh sơn dầu, luật viễn cận, luật sáng tối trên lĩnh vực hội họa, hoặc như những quan điểm mới về thiên văn học, những phát minh về y học.... Như vậy, phong trào Văn hóa Phục hưng đã đặt cơ sở và mở đường cho sự phát triển của văn hóa Tây Âu trong những thế kỉ tới.

- Đoạn tư liệu cung cấp thông tin về những thành tựu của phong trào Văn hóa Phục hưng trên mọi lĩnh vực.
- Văn minh Phục hưng là một bước tiến lớn trong lịch sử văn minh ở Tây Âu thời kì cổ đại.

c. “....khai thác đề tài trong cuộc sống hiện thực, chú ý đến vẻ đẹp của con người, nhất là của phụ nữ...” là những nội dung thể hiện tính nhân văn và tiến bộ trong tư tưởng nghệ thuật của văn minh Phục hưng.

d. Thành tựu của văn hóa Phục hưng không chỉ có ý nghĩa to lớn đối với văn minh Tây Âu mà còn có ý nghĩa to lớn đối với văn minh toàn nhân loại.

Câu 10: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Các nghiên cứu về điện có từ thời cổ đại, tuy nhiên động cơ điện đầu tiên được phát minh bởi Mai – con Pha – ra – đây (1821). Năm 1879, Ê – đi – xơn đã hoàn thiện phát minh ra bóng đèn sợi đốt trong và cùng với Giô – dép Goan thương mại hóa đèn điện giúp thắp sáng các nhà ở, thành phố, nhà xưởng. Ni – cô – lai Tét – la đã thúc đẩy sự phát triển của mạng lưới điện xoay chiều được dùng phổ biến ngày nay.

a. Những nghiên cứu khoa học về điện đã có từ thời cổ đại, nhưng phải đến thế kỉ XIX, con người mới tạo ra được những phát minh kĩ thuật về điện đầu tiên.

b. Động cơ điện và các thiết bị điện là những phát minh tiêu biểu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất.

c. Các phát minh của Mai – con Pha – ra – đây, Ê – đi – xơn, Ni – cô – lai Tét – la đã thúc đẩy việc ứng dụng nguồn năng lượng điện vào sản xuất và đời sống.

d. Sau khi được Ê – đi – xơn phát minh vào cuối thế kỉ XIX, bóng đèn điện đã được sản xuất hàng loạt và ứng dụng rộng rãi trong thực tế cuộc sống.

PHẦN III. Tự luận

- Giải thích được khái niệm văn minh.

- Phân biệt được khái niệm văn minh, văn hóa.

- Thành tựu tiêu biểu và ý nghĩa của văn minh Ai Cập, Trung Hoa, Ấn Độ thời cổ – trung đại.

- Sơ lược và sử dụng tư liệu lịch sử để tìm hiểu về các nền văn minh phương Tây thời cổ - trung đại, Văn minh Hy Lạp- La Mã, văn minh Phục hưng.

Tuần 18- Tiết: 18

NS: 25/12/25

MA TRẬN, ĐẶC TẢ, ĐỀ ,ĐÁP ÁN THỐNG NHẤT CHUNG